

Số: /SGDDT-QLCLGD
V/v hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10
năm học 2026-2027

Bắc Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

Kính gửi:

- Phòng Văn hóa - Xã hội các xã, phường;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Các cơ sở giáo dục có tổ chức dạy chương trình GDTX cấp THPT;
- Văn phòng và các phòng thuộc Sở.

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, Phổ thông Dân tộc nội trú (PTDTNT), THPT chuyên và lớp 10 học chương trình GDTX cấp THPT năm học 2026-2027 thực hiện theo Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 17/02/2026 của UBND tỉnh tuyển sinh vào lớp 6 trường phổ thông dân tộc nội trú; lớp 6 trường THCS trọng điểm, trường THCS có lớp chất lượng cao; lớp 10 THPT, Phổ thông Dân tộc nội trú, THPT chuyên và lớp 10 học chương trình GDTX cấp THPT năm học 2026-2027 (gọi tắt là KH số 47/KH-UBND).

Để công tác chỉ đạo tổ chức dạy học, bồi dưỡng, ôn tập cho học sinh nâng cao chất lượng và các công việc của kỳ thi diễn ra an toàn, nghiêm túc, công bằng, khách quan và đúng các văn bản hướng dẫn hiện hành, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn các đơn vị (như kính gửi) thực hiện một số nội dung trong KH số 47/KH-UBND cụ thể như sau:

I. CHỈ TIÊU, HỒ SƠ TUYỂN SINH

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Thực hiện theo Quyết định số 1111/QĐ-SGDĐT ngày 31/12/2025 của Giám đốc Sở GDĐT giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo năm học 2026-2027¹.

2. Hồ sơ tuyển sinh

- Phiếu đăng ký dự thi (*Phụ lục đính kèm*);
- Giấy khai sinh (*bản photocopy*);
- Giấy chứng nhận hưởng ưu tiên hợp lệ (nếu có) do cơ quan có thẩm quyền xác nhận. Riêng xác nhận học sinh người dân tộc thực hiện theo Công văn 1446/VPCP-ĐP ngày 20/3/2007 của Văn phòng Chính phủ về việc xác nhận thành phần dân tộc.

¹ Riêng Trường THPT Chuyên Bắc Ninh tuyển sinh 12 lớp chuyên gồm: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Nhật và Tiếng Hàn; Trường THPT Chuyên Bắc Giang tuyển sinh 13 lớp chuyên gồm: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Nhật và Tiếng Hàn.

- Đối với học sinh tốt nghiệp THCS những năm học trước, ngoài hồ sơ theo quy định phải nộp thêm giấy tờ sau:

+ Giấy xác nhận của UBND xã, phường: không trong thời gian tạm giam, tạm giữ hoặc mất quyền công dân;

+ Chứng nhận của trường THCS nơi thí sinh theo học: không trong thời gian bị kỷ luật cấm thi.

II. LỊCH THI

- Ngày **26, 27/5/2026**: Thi 03 môn Ngữ văn, Tiếng Anh và Toán.

- Ngày **28/5/2026**: Thi bài thi dành cho môn chuyên.

Ngày	Buổi thi	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian làm bài	Thời gian phát đề	Thời gian tính giờ làm bài	Thời gian thu bài
25/5/2026	Sáng	08 giờ 00: Họp cán bộ làm công tác Coi thi tại Hội đồng thi					
	Chiều	14 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy định thi, Lịch thi					
26/5/2026	Sáng	Ngữ văn	Tự luận	120 phút	07h55	08h00	10h00
	Chiều	Tiếng Anh	Trắc nghiệm	60 phút	14h25	14h30	15h30
27/5/2026	Sáng	Toán	Trắc nghiệm	50 phút	07h55	08h00	08h50
			Tự luận	70 phút	08h55	09h00	10h10
28/5/2026	Sáng	Môn chuyên	Tự luận/Lập trình	150 phút	07h55	08h00	10h30
29/5/2026	Dự phòng						

III. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Thành lập các Hội đồng tuyển sinh

- Chậm nhất ngày 31/3/2026, các đơn vị gửi tờ trình và danh sách đề nghị về Sở GDĐT để thành lập Hội đồng tuyển sinh theo quy định (*Phụ lục I*). Thành phần Hội đồng tuyển sinh gồm 07 hoặc 09 thành viên, trong đó:

- + Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng; Giám đốc hoặc Phó Giám đốc;
 - + Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng hoặc Phó Giám đốc hoặc Tổ trưởng chuyên môn;
 - + Thư ký và một số ủy viên là giáo viên, nhân viên của đơn vị.
- Chủ tịch hội đồng tuyển sinh của đơn vị chịu trách nhiệm:
- + Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng tuyển sinh;
 - + Quản lý, chịu trách nhiệm về hồ sơ và các điều kiện dự thi của thí sinh;

+ Bảo đảm tính chính xác trong công tác nhập dữ liệu của thí sinh đặc biệt là đăng ký nguyện vọng của thí sinh;

+ Chỉ đạo, kiểm tra hồ sơ ĐKDT của thí sinh, báo cáo Sở GDĐT đúng thời gian quy định.

2. Đăng ký các thành viên coi thi, chấm thi và kiểm tra thi

a) Chậm nhất ngày 24/4/2026:

- Phòng VH-XH các xã, phường lập danh sách tối thiểu 10 cán bộ, giáo viên/trường THCS (*Phụ lục II*) tham gia Hội đồng coi thi gửi về Sở GDĐT.

- Các cơ sở giáo dục trực thuộc gửi về Sở GDĐT danh sách cán bộ, giáo viên, nhân viên, bảo vệ và y tế hiện đang làm việc và hưởng lương cố định tại đơn vị tham gia các Hội đồng của kỳ thi (*Phụ lục III*), cụ thể:

+ Danh sách cán bộ, giáo viên tham gia Hội đồng coi thi: Lập danh sách toàn bộ cán bộ, giáo viên nhân viên, bảo vệ và y tế của đơn vị. Trong đó, giới thiệu 01 Chủ tịch Hội đồng; 02 Phó Chủ tịch Hội đồng và thư ký (căn cứ số lượng ĐKDT của đơn vị giới thiệu không quá 09 phòng thi có 01 thư ký);

+ Danh sách giáo viên tham gia Hội đồng chấm thi môn Toán và môn Ngữ văn đại trà: Căn cứ số lượng thí sinh ĐKDT tại đơn vị giới thiệu tối thiểu số lượng giáo viên đi chấm thi bảo đảm mỗi giáo viên chấm không quá 100 bài thi/môn; các môn chuyên: mỗi đơn vị giới thiệu tối thiểu 02 giáo viên/môn;

+ Danh sách cán bộ, giáo viên tham gia Tổ làm phách bài thi tự luận: 02 người/đơn vị, trong đó có 01 lãnh đạo (nếu có);

+ Danh sách cán bộ, giáo viên tham gia Tổ thư ký Kỳ thi: 02 người/đơn vị, trong đó có 01 lãnh đạo (nếu có);

+ Danh sách cán bộ, giáo viên tham gia Tổ chấm trắc nghiệm: 02 người/đơn vị, trong đó có 01 lãnh đạo (nếu có);

- Các trường THPT công lập lựa chọn, lập danh sách cán bộ, giáo viên để điều động làm nhiệm vụ kiểm tra thi, cụ thể:

+ Các trường THPT: Chuyên Bắc Giang, Lục Nam, Yên Thế, Ngô Sĩ Liên, Sơn Động số 1, Chu Văn An, Lạng Giang số 1, Tân Yên số 1, Hiệp Hòa số 1, Việt Yên số 1, Yên Dũng số 1, Chuyên Bắc Ninh, Hàn Thuyên, Lý Thái Tổ, Yên Phong số 1, Tiên Du số 1, Thuận Thành số 1, Quê Võ số 1, Gia Bình số 1, Lê Văn Thịnh và Lương Tài: Mỗi đơn vị cử 04 cán bộ, giáo viên;

+ Các trường THPT công lập còn lại: Mỗi đơn vị cử 03 cán bộ, giáo viên.

b) Một số lưu ý trong lập danh sách

- Danh sách cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị lập đúng mẫu (không thay đổi cấu trúc của file) do **hiệu trưởng/giám đốc** đơn vị ký xác nhận và gửi về Sở GDĐT, đồng thời gửi bản scan có dấu kèm file mềm về Phòng QLCLGD, Sở GDĐT qua địa chỉ email phongqlclgd@bacninh.edu.vn.

- Danh sách lập theo thứ tự: (1) lãnh đạo, thư ký Hội đồng coi thi; (2) giáo viên đủ điều kiện tham gia làm thi; (3) kiểm tra thi; (4) nhân viên bảo vệ, phục vụ và y tế; (5) cán bộ, giáo viên có lý do không tham gia làm thi.

- Danh sách cán bộ, giáo viên, nhân viên không tham gia Hội đồng coi thi ghi rõ lý do cụ thể và gửi minh chứng về Sở GDĐT (qua Phòng QLCLGD).

3. Thu hồ sơ, kiểm tra thông tin ĐKDT của thí sinh

- Từ ngày 27/4/2026 đến 17h00' ngày 07/5/2026: Thí sinh ĐKDT trực tuyến. Trường hợp không thể nộp trực tuyến thì nộp trực tiếp tại đơn vị đăng ký NV1.

- Từ ngày 08/5/2026 đến 17h00' ngày 12/5/2026: Các đơn vị thu hồ sơ ĐKDT (đối với thí sinh ĐKDT trực tuyến) của thí sinh (hồ sơ được quy định tại nội dung 2, phần I), kiểm tra, rà soát và hoàn thiện công tác nhập dữ liệu.

- Ngày 13/5/2026: Thông báo thông tin ĐKDT tới các thí sinh. Thông báo thí sinh không đủ điều kiện dự thi.

- Ngày 14/5/2026: Chỉnh sửa sai sót về thông tin ĐKDT của thí sinh (nếu có).

- Chậm nhất 16h30' ngày 15/5/2026: Các đơn vị nộp dữ liệu ĐKDT vào lớp 10 THPT về Sở GDĐT (qua Phòng QLCLGD), gồm:

+ Dữ liệu ĐKDT (được gửi qua email hoặc copy vào USB);

+ 01 danh sách thí sinh ĐKDT;

+ Bảng thống kê số liệu (*Phụ lục IV*).

- Sở GDĐT trực tiếp đánh SBD và xếp phòng thi.

- Ngày 21/5/2026: Sở GDĐT gửi danh sách niêm yết phòng thi, phiếu thu bài, thẻ dự thi của thí sinh cho các đơn vị. Các đơn vị nhận Văn phòng phẩm của kỳ thi.

- Ngày 22/5/2026: Thí sinh xem SBD, phòng thi tại trường THPT nơi đăng ký NV1. Riêng đối với các môn chuyên, thí sinh có thể xem SBD, phòng thi trực tiếp tại trường THPT nơi đăng ký NV1, Trường THPT Chuyên Bắc Giang, Trường THPT Chuyên Bắc Ninh hoặc truy cập địa chỉ <https://thptchuyenbacgiang.bacninh.edu.vn> hoặc <http://thptchuyenbacninh.bacninh.edu.vn>.

- Chậm nhất ngày 22/5/2026: Sở GDĐT ban hành quyết định điều động coi thi.

4. Tuyển thẳng

a) Hồ sơ tuyển thẳng

Học sinh dự xét tuyển thẳng vào cơ sở giáo dục nào nộp hồ sơ tại cơ sở giáo dục đó. Ngoài các hồ sơ quy định tại **nội dung 2, phần I**, học sinh phải có giấy chứng nhận (bản sao công chứng) do các cơ quan có thẩm quyền cấp thuộc đối tượng đủ điều kiện tuyển thẳng theo quy định.

b) Lịch xét tuyển thẳng

- Từ ngày 11/5/2026 đến ngày 16/5/2026: Học sinh trong diện tuyển thẳng, nộp hồ sơ đăng ký dự xét tuyển thẳng vào cơ sở giáo dục có nguyện vọng tuyển thẳng.

- Ngày 18/5/2026: Hội đồng tuyển sinh nhà trường chịu trách nhiệm kiểm tra hồ sơ, đề xuất danh sách học sinh đủ điều kiện tuyển thẳng với thủ trưởng đơn vị trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt.

- Ngày 19/5/2026: Các đơn vị có học sinh tuyển thẳng nộp về Sở GDĐT (qua Phòng QLCLGD) hồ sơ tuyển thẳng gồm Tờ trình kèm theo danh sách học sinh đủ điều kiện tuyển thẳng và hồ sơ của thí sinh (*bản photocopy đóng dấu treo của đơn vị*).

- Chậm nhất ngày 24/5/2026: Sở GDĐT duyệt danh sách học sinh trúng tuyển diện tuyển thẳng.

Lưu ý: Học sinh được tuyển thẳng vào lớp 10 có nguyện vọng ĐKDT vào Trường THPT Chuyên Bắc Giang hoặc Trường THPT Chuyên Bắc Ninh sẽ tiếp tục tham dự đủ bài thi theo quy định để xét tuyển vào trường chuyên (*nếu có nguyện vọng*).

5. Coi thi

a) Đối với Hội đồng coi thi vào lớp 10 THPT không chuyên, lớp 10 GDTX

*** Ngày 25/5/2026:**

- Từ 08h00': Họp cán bộ làm công tác coi thi tại Hội đồng thi.

- Từ 14h00': Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, nhận thẻ dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy định thi, Lịch thi.

- Nhận đề thi: Từ 14h00', các Hội đồng coi thi nhận đề thi tại Trung tâm GDTX-NN, TH tỉnh (cơ sở 2)². Thành phần: Đại diện lãnh đạo Hội đồng, thư ký và công an. Các đơn vị bố trí xe ô tô, hòm tôn có khóa để vận chuyển đề thi.

* Ngày 26, 27/5/2026: Tổ chức coi thi theo lịch. Từ 14h00' ngày 27/5/2026: Các Hội đồng coi thi nộp bài thi (*địa điểm Sở GDĐT thông báo sau*).

b) Đối với Hội đồng coi thi vào lớp 10 THPT chuyên

* Ngày 27/5/2026: Từ 14h00', Hội đồng coi thi vào lớp 10 THPT chuyên bắt đầu làm việc.

*** Ngày 28/5/2026:**

- Từ 05h30' đến 06h00': Các Hội đồng coi thi nhận đề thi tại Trung tâm GDTX-NN, TH tỉnh (cơ sở 2)³. Thành phần: Đại diện lãnh đạo Hội đồng, thư ký và công an. Các đơn vị bố trí xe ô tô, hòm tôn có khóa để vận chuyển đề thi.

- Từ 07h55': Tổ chức coi thi theo lịch.

^{2,3} Đường Lý Tự Trọng, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh.

- Từ 11h00' đến 16h00': Hội đồng coi thi vào lớp 10 THPT chuyên nộp bài cho Tổ thư ký Kỳ thi (*địa điểm Sở GDĐT thông báo sau*).

6. Chấm thi

- Từ 16h00' ngày 28/5/2026: Làm phách.
- Từ 08h00' ngày 30/5/2026: Khai mạc Hội đồng Chấm thi.
- Công bố kết quả thi trước ngày 15/6/2026.
- Từ ngày 15/6/2026 đến 22/6/2026: Các trường nhận đơn phúc khảo.
- Chậm nhất 16h30' ngày 23/6/2026: Các trường nộp đơn và danh sách thí sinh phúc khảo (*Phụ lục V, VI*) về Sở GDĐT (qua Phòng QLCLGD).
- Chậm nhất ngày 06/7/2026: Thông báo kết quả phúc khảo.

IV. NHẬP HỌC

- Thí sinh trúng tuyển vào trường nào phải học tại trường đó đến hết cấp học, trừ các trường hợp được phép chuyển trường theo quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

- Thí sinh trúng tuyển khi nhập học phải nộp đầy đủ các loại hồ sơ gốc để nhà trường đối chiếu thông tin thí sinh đã ĐKDT. Hồ sơ nhập học gồm:

- + Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- + Bản sao chứng thực hoặc bản chụp photocopy kèm bản chính để đối chiếu bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THCS;
- + Học bạ cấp THCS (đối với trường hợp không có học bạ điện tử) hoặc Kế hoạch giáo dục cá nhân (đối với học sinh khuyết tật) hoặc các hồ sơ khác có giá trị tương đương thay thế học bạ;
- + Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin cư trú (đối với học sinh học trong các trường PT DTNT).

- Từ ngày 15/7/2026 đến ngày 20/7/2026: Các đơn vị tổ chức cho thí sinh nhập học. Sau khi nhập học, Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm đối chiếu, nhận diện lại các thông tin ĐKDT của thí sinh, nếu phát hiện thông tin sai lệch, không đủ hồ sơ theo quy định sẽ không được nhập học.

- Chậm nhất 17h00' ngày 24/7/2026: Các đơn vị báo cáo kết quả tuyển sinh về Sở GDĐT qua địa chỉ email phongqlclgd@bacninh.edu.vn (*Phụ lục VIII*).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng VH-XH các xã, phường

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục có học sinh lớp 9 trên địa bàn:
- + Tiếp tục tổ chức tốt công tác tuyên truyền KH số 47/KH-UBND đến học sinh và phụ huynh học sinh biết, trong đó lưu ý việc thí sinh ĐKDT;
- + Tổ chức tuyên truyền đến học sinh và phụ huynh học sinh lựa chọn nguyện vọng theo học bảo đảm phù hợp năng lực và điều kiện của bản thân, gia đình. **Tuyệt**

đổi không được ngăn cấm học sinh dự thi vào các trường theo nguyện vọng dưới mọi hình thức; không phân công giáo viên ĐKDT thay học sinh lựa chọn nguyện vọng;

- + Hướng dẫn học sinh ĐKDT kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 theo hình thức trực tuyến;
- + Thực hiện cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THCS và trả học bạ hoặc giấy tờ tương đương, hồ sơ sau khi hoàn thành chương trình của năm học;
- + Quán triệt đến học sinh, phụ huynh học sinh được biết nếu học sinh có nhiều nguyện vọng đăng ký tuyển sinh vào nhiều đơn vị khác nhau, bao gồm: nguyện vọng chuyên, nguyện vọng dân tộc nội trú, nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 sẽ duyệt trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên trên. Thí sinh trúng tuyển ở đơn vị có nguyện vọng xét trước sẽ không được xét trúng tuyển ở các nguyện vọng tiếp theo.

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia coi thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 bảo đảm đúng đối tượng, thành phần và thời gian quy định.

2. Các trường THPT, trường PT DTNT, trường PT nhiều cấp học có cấp THPT, các trung tâm và các cơ sở giáo dục có tuyển sinh lớp 10 (sau đây gọi tắt là các đơn vị)

- Tiếp tục tuyên truyền KH số 47/KH-UBND bằng nhiều hình thức để cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và nhân dân được biết.

- Công khai kế hoạch tuyển sinh (chỉ tiêu tuyển sinh, điều kiện được tuyển thẳng, các giấy tờ liên quan đến chế độ ưu tiên, khuyến khích, ngày bắt đầu và kết thúc việc ĐKDT, cung cấp, nhận hồ sơ ...) để học sinh và nhân dân được biết. Các trường hợp đặc biệt được phép bổ sung các loại giấy chứng nhận để hưởng chế độ tuyển thẳng, cộng điểm ưu tiên, khuyến khích phải thực hiện chậm nhất là buổi thi cuối cùng, bổ sung sau buổi thi cuối cùng sẽ không có giá trị (trừ trường hợp cấp có thẩm quyền cấp chứng nhận sau thời gian tổ chức thi).

- Về việc thành viên được điều động làm công tác thi:

+ Thủ trưởng các đơn vị làm tốt công tác tư tưởng, nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khi được Sở GDĐT điều động;

+ Các trường hợp sau khi có Quyết định, nếu có cán bộ, giáo viên, nhân viên không thể tham gia thực hiện nhiệm vụ, thủ trưởng đơn vị báo cáo bằng văn bản, nêu rõ lý do và cử người thay thế gửi về Phòng QLCLGD để báo cáo lãnh đạo Sở GDĐT xem xét quyết định, không tự ý giới thiệu cán bộ, giáo viên và nhân viên khác đến các hội đồng thi khi chưa có quyết định của Sở GDĐT.

3. Các đơn vị đặt Hội đồng thi

- Báo cáo UBND xã, phường về Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027; có văn bản phối hợp với điện lực, công an, y tế địa phương bảo đảm kỳ thi diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy định.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện bảo đảm tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027.

- Chủ động xây dựng các phương án ứng phó với diễn biến bất thường xảy ra trong quá trình tổ chức kỳ thi bảo đảm an toàn cho kỳ thi.

- Phương tiện tổ chức thi nghe môn Tiếng Anh: Phương tiện phục vụ tổ chức thi nghe Tiếng Anh bảo đảm không có chức năng kết nối Internet, chỉ có chức năng phát âm thanh từ USB hoặc đĩa CD (không sử dụng máy vi tính). Các hội đồng thi đăng ký loại thiết bị sử dụng chứa file nghe (USB/đĩa CD).

- Văn phòng phẩm (*Phụ lục IX*).

Sở GDĐT đề nghị Phòng VH-XH các xã, phường; thủ trưởng các cơ sở giáo dục tổ chức, chỉ đạo triển khai, thực hiện đầy đủ nghiêm túc theo KH số 47/KH-UBND và văn bản này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ Phòng QLCLGD, Sở GDĐT (ông Nguyễn Đức Hà, Trưởng phòng, số điện thoại 0983766575; ông Lê Đức Anh, Chuyên viên, số điện thoại 0982118567) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- UBND các xã/phường (c/đ);
- Giám đốc và các Phó GD Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở GDĐT;
- Lưu: VT, QLCLGD.LĐA.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Bình

Phụ lục I*(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở GDĐT)***CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TRƯỜNG/TRUNG TÂM.....****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**Số : /
V/v đề nghị thành lập
Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10
năm học 2026-2027*Bắc Ninh, ngày tháng 3 năm 2026*

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Ninh

Thực hiện Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 và lớp 10 THPT Chuyên Bắc Ninh năm học 2026-2027, Trường THPT/Trung tâm ... đề nghị Sở GDĐT ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 trường THPT/Trung tâm ... gồm các Ông (bà) có tên trong danh sách, cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ Hội đồng	Ghi chú
1			Chủ tịch	
2			Phó Chủ tịch	
3			
4			Thư ký	
5			Ủy viên	
6			
7				
8				
9				
10				
11				

Trường/Trung tâm trân trọng báo cáo Sở GDĐT xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;

.....

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

Lưu ý: Những người có người thân (con, em ruột; em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ) dự thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 tỉnh Bắc Ninh **không** tham gia Hội đồng tuyển sinh.

Phụ lục II*(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở GDĐT)*UBND XÃ/PHƯỜNG.....
PHÒNG VĂN HÓA XÃ HỘI**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : /

V/v danh sách cán bộ, giáo viên tham gia Hội đồng coi thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027

Bắc Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 và lớp 10 THPT Chuyên Bắc Ninh năm học 2026-2027, Phòng VH-XH xã/phường giới thiệu cán bộ, giáo viên tham gia Hội đồng coi thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 và lớp 10 THPT Chuyên năm học 2026-2027 cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Môn	Trường THCS, xã/phường	Số ĐT Trưởng đoàn	STK	Tên ngân hàng
1							
2							
3							
4							
5							
....							

Phòng VH-XH xã, phường trân trọng báo cáo Sở GDĐT xem xét, quyết định./.

*Ngày tháng năm 2026***TRƯỞNG PHÒNG***(Ký tên, đóng dấu)***Nơi nhận:**

- Như trên;

.....

- Lưu: VT.

*** Lưu ý:**

+ Mỗi trường THCS cử 01 đồng chí làm trưởng đoàn (ghi rõ số điện thoại liên hệ).

+ Những người có người thân (con, em ruột; em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ) dự thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 tỉnh Bắc Ninh **không** tham gia Hội đồng coi thi.

Phụ lục III

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở GDĐT)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TRƯỜNG/TRUNG TÂM.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /

V/v danh sách cán bộ, giáo viên tham gia Hội đồng coi thi
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027

Bắc Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 và lớp 10 THPT chuyên năm học 2026-2027, Trường/Trung tâm ... giới thiệu cán bộ, giáo viên tham gia Hội đồng coi thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 và lớp 10 THPT chuyên năm học 2026-2027 cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Môn dạy	Giới thiệu đi làm phách (Đánh dấu "x")	Giới thiệu đi chấm thi môn Ngữ văn/Toán (Đánh dấu "x")	Giới thiệu đi chấm thi trắc nghiệm (Đánh dấu "x")	Giới thiệu đi kiểm tra thi (Đánh dấu "x")	Giới thiệu đi thư ký Hội đồng chấm (Đánh dấu "x")	Giới thiệu chấm môn chuyên (Đánh dấu "x")	Không đi làm thi được (Đánh dấu "X")	Dự kiến Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký đi cùng hoặc Lý do không đi làm thi được	Ghi chú
1		HT									Chủ tịch	
2		PHT									Phó Chủ tịch	
3		PHT									
....		...									Thư ký đi cùng ông/bà	

Trường THPT/Trung tâm trân trọng báo cáo Sở GDĐT./.

Nơi nhận:

Ngày tháng năm 2026
HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

Lưu ý: +/- Những người có người thân (con, em ruột; em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ) dự thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027 tỉnh Bắc Ninh **không** tham gia các khâu của kỳ thi.
+/- Số lượng: Lập toàn bộ danh sách CBGV của đơn vị.

Phụ lục IV

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở GDĐT)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TRƯỜNG/TRUNG TÂM.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027

1. Tổng hồ sơ ĐKDT:
2. Tổng hồ sơ tuyển thẳng:
3. Dự kiến tổng số phòng thi:
4. Dự kiến số Điểm thi:
5. Đăng ký loại thiết bị sử dụng chứa file nghe môn Tiếng Anh:
+ Đĩa CD/USB:
+ Số lượng dự kiến:
6. Hồ sơ ĐKDT chia theo nguyện vọng, cụ thể:

TT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Nguyện vọng 1		
2	Nguyện vọng 2		
	THPT.....		
3	Môn chuyên		
3.1	Toán		
3.2	Vật lí		
3.3	Hoá học		
3.4	Sinh học		
3.5	Tin học		
3.6	Ngữ văn		
3.7	Lịch sử		
3.8	Địa lí		
3.9	Tiếng Anh		
3.10	Tiếng Pháp		
3.11	Tiếng Trung Quốc		
3.12	Tiếng Nhật		
3.13	Tiếng Hàn		

NGƯỜI LẬP
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2026
CHỦ TỊCH HĐ TUYỂN SINH
(Ký tên và đóng dấu)

Phụ lục V*(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở GDĐT)*

SỞ GDĐT BẮC NINH
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
 Khóa ngày:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN PHÚC KHẢO BÀI THI

Kính gửi:

- Sở GDĐT Bắc Ninh;
- Trường/Trung tâm

Họ và tên thí sinh:

Ngày tháng năm sinh:.....

Nơi sinh (tỉnh/thành phố):.....

Học sinh trường:.....

Đã tham dự Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 202..-202...

Khóa thi ngày:

Tổng điểm thi đã công bố:điểm.

Sau khi nhận được kết quả thiEm xin phúc khảo các bài thi, cụ thể như sau:

TT	Môn đề nghị phúc khảo	Phúc khảo phần thi		Điểm đã công bố	Ghi chú
		Tự luận	Trắc nghiệm		

Ngày tháng năm 20....
THÍ SINH ĐỀ NGHỊ PHÚC KHẢO
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục VI*(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở GDĐT)***CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TRƯỜNG/TRUNG TÂM.....****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****DANH SÁCH THÍ SINH PHÚC KHẢO BÀI THI
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027**

TT	SBD	Họ và tên	Điểm thi các môn phúc khảo						Ghi chú
			Toán		Ngữ văn	Tiếng Anh	Môn chuyên		
			TL	TN			Tên môn	Điểm	
1									
2									
3									
4									
5									
....									

CÁN BỘ TRA CỨU THÔNG TIN
*(Ký, ghi rõ họ tên)**Ngày tháng năm 2026*
HIỆU TRƯỞNG/ GIÁM ĐỐC
*(Ký và đóng dấu)***Lưu ý:**

- Danh sách xếp theo thứ tự SBD từ nhỏ đến lớn;
- Mỗi SBD lập chỉ 01 dòng; thí sinh phúc khảo môn nào thi ghi điểm môn đó vào cột tương ứng, Riêng môn chuyên thí sinh ghi rõ tên môn và điểm.

Phụ lục VII
MẪU THẺ DỰ THI - PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2026 - 2027
(Kèm theo Công văn số /SGDDT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở GDĐT)

SỞ GDĐT BẮC NINH
 TRƯỜNG THPT/TRUNG TÂM.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU BÁO KIỂM THẺ DỰ THI
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026 - 2027

Ảnh 3x4
 (có đóng dấu
 giáp lai của
 trường)

Họ tên thí sinh (ghi chữ IN HOA):
 Ngày sinh: Giới tính:
 Nơi sinh:
 Dân tộc: Lớp:
 Học sinh Trường
 Đúng 14h00' ngày .../.../202..., thí sinh có mặt tại Trường/Trung tâm
 để làm thủ tục dự thi.

PHẦN TUYỂN SINH KHÔNG CHUYÊN (nguyên vọng, môn thi, SBD, phòng thi, Điểm thi)

Số lượng nguyên vọng:	Điểm ưu tiên:	Điểm KK:
NV DTNT:	1. Ngữ văn:	Sáng
NV1:	Các môn thi: 2. Tiếng Anh:	Chiều
NV2:	3. Toán:	Sáng
Điểm thi:	SBD:	Phòng thi:

PHẦN TUYỂN SINH CHUYÊN (nguyên vọng, môn thi, SBD, phòng thi, Điểm thi)

Trường THPT Chuyên:
 Môn chuyên: Thời gian:
 Điểm thi: Phòng thi:

....., ngày tháng năm 2026
HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC
(Ký tên và đóng dấu)

Lưu ý: Thời gian thí sinh có mặt để dự thi: Sáng 07h00, Chiều 13h00./.

SỞ GDĐT BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀO LỚP 10 THPT/LỚP 10 GDTX NĂM HỌC 2026-2027

UBND XÃ/PHƯỜNG

TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ (THCS)

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên thí sinh (Viết chữ in hoa có dấu): 2. Lớp 9:

3. Giới tính (Nam hoặc Nữ): 4. Dân tộc (Ghi bằng chữ):

5. Ngày tháng năm sinh:/...../..... 6. Nơi sinh (Tỉnh hoặc Thành phố):

7. Mã định danh học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành:

8. Nơi thường trú:

9. Nơi ở hiện tại:

10. Điện thoại liên hệ 1: Điện thoại liên hệ 2:

II. TUYỂN THĂNG (Chỉ dành cho thí sinh đủ điều kiện và có NV tuyển thăng vào trường THPT không chuyên, trung tâm và trường CD)

11. Tuyển thăng vào trường THPT/trung tâm/trường CD

a) Tuyển thăng vào trường (Ghi tên trường THPT): Mã trường THPT:

b) Lý do tuyển thăng:

III. ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀO LỚP 10

12. Tổng số nguyện vọng (Mỗi thí sinh được ĐK tối đa 04 NV, theo thứ tự NVC, NV DTNT, NV1 và NV2):

13. Phần dành cho thí sinh có nguyện vọng thi vào trường chuyên và trường Phổ thông Dân tộc nội trú.

a) Trường THPT Chuyên (Ghi tên trường THPT): Mã trường:

b) Thi vào lớp chuyên: (Ghi rõ lớp chuyên):

Kết quả rèn luyện và học tập	Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
Kết quả rèn luyện				
Kết quả học tập				
ĐTB cả năm môn ĐKDT				

c) Trường PT DTNT (Ghi tên trường DTNT): Mã trường:

14. Phần dành cho thí sinh có nguyện vọng thi vào trường THPT không chuyên/Trung tâm/trường CD.

a) Nguyện vọng 1 (Ghi tên trường): Mã trường: b) Nguyện vọng 2 (Ghi tên trường): Mã trường:

15. Đối tượng cộng điểm ưu tiên, khuyến khích

a) Đối tượng ưu tiên: (Ghi rõ đối tượng 1, 2 hay 3) Điểm ưu tiên.....

b) Điểm khuyến khích: (Ghi rõ đối tượng được cộng điểm KK)..... Điểm khuyến khích.....

Em xin cam đoan các nội dung khai trên phiếu ĐKDT là đúng sự thật!

Ngày tháng năm 2026

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ ĐKDT

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2026

THÍ SINH

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ảnh 3 x 4
(Đóng dấu giáp lai
đơn vị ĐKDT nơi
thí sinh ĐK NV1)

HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027

Mục UBND xã/phường, Trường THCS: Ghi rõ tên UBND xã/phường, trường THCS nơi thí sinh (TS) tốt nghiệp THCS. Nếu là TS tự do thì ghi “Tự do” tại mục trường THCS.

PHẦN I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Mục 1, 2, 3, 4: Ghi theo hướng dẫn trên Phiếu ĐKDT. Nếu là TS tự do thì Mục 2 ghi tên lớp là: **9TD**

Mục 5: Ghi đầy đủ ngày tháng năm sinh theo quy định: 02 chữ số của ngày, 02 chữ số của tháng, 04 chữ số của năm.

Ví dụ: 02/12/2009

Mục 6: Ghi rõ tên tỉnh hoặc thành phố. Nếu sinh ở nước ngoài, phải ghi rõ tên quốc gia (theo phiên âm tiếng Việt Nam).

Ví dụ: Ôt-xtrây-li-a, Liên Bang Nga...

Mục 7: Ghi đầy đủ, chính xác Mã định danh cá nhân/Số căn cước công dân (ghi mỗi chữ số vào một ô)

Mục 8: Ghi rõ tên tổ/thôn/khu, phường/xã, tỉnh nơi thường trú của TS (hoặc cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của TS).

Ví dụ: TDP Hoà Đình, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh.

Mục 9: Ghi rõ địa chỉ nơi ở hiện tại của TS.

Mục 10: Điền đủ thông tin theo mẫu trên Phiếu ĐKDT.

PHẦN II: TUYỂN THĂNG

Mục 11: Thí sinh đủ điều kiện tuyển thẳng vào trường PTDTNT/trường THPT không chuyên/trung tâm/trường CĐ nào ghi rõ tên và mã trường/Trung tâm/trường CĐ đó, đồng thời ghi rõ lý do được tuyển thẳng.

*** Tuyển thẳng vào trường PTDTNT các đối tượng:**

+ Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người;

+ Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi KHKT cấp quốc gia dành cho học sinh THCS.

*** Tuyển thẳng vào trường THPT công lập không chuyên đối với các đối tượng:**

+ Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú;

+ Học sinh là người dân tộc rất ít người (Công, Mảng, Pu Pêo, Si La, Cờ Lao, Bỏ Y, La Ha, Ngái, Chút, Ô Đu, Bâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thèn, La Hù);

+ Học sinh khuyết tật;

+ Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi KHKT cấp quốc gia dành cho học sinh THCS.

PHẦN III: ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀO LỚP 10

Mục 12: Ghi tổng số nguyện vọng ĐKDT.

Mục 13: a) Thí sinh có NV thi vào trường THPT Chuyên nào, ghi rõ tên trường, mã trường THPT Chuyên đó;

b) Thí sinh ghi rõ tên lớp Chuyên và điền đủ thông tin Kết quả rèn luyện, học tập và ĐTB môn dự thi;

c) Thí sinh đủ điều kiện ĐKDT vào trường PTDTNT ghi rõ tên trường và mã trường.

Mục 14: Ghi rõ số lượng nguyện vọng (NV) và tên trường, mã trường THPT công lập không chuyên tương ứng, cụ thể:

+ Nguyện vọng 1: Ghi tên một trường THPT không chuyên/Trung tâm/Trường CĐ và mã trường (Đây là địa điểm thí sinh dự thi các môn chung).

+ Nguyện vọng 2: Ghi tên một trường THPT không chuyên/Trung tâm/Trường CĐ và mã trường.

(NV1, NV2 là các trường THPT không chuyên, trung tâm GDTX, GDNN-GDTX, GDTX-NN, TH và các trường CĐ có dạy lớp 10 GDTX trên toàn tỉnh).

Mục 15:a) Đối tượng ưu tiên

Ghi rõ đối tượng 1 hay đối tượng 2 hay đối tượng 3 và điểm được cộng

- **Đối tượng 1 (cộng 2,0 điểm):** Con liệt sĩ; Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- **Đối tượng 2 (cộng 1,5 điểm):** Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Con thương binh mất sức lao động dưới 81%; Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- **Đối tượng 3 (cộng 1,0 điểm):** Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; Người dân tộc thiểu số; Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Đối tượng khuyến khích: Cộng điểm khuyến khích cho học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia theo quy định, cụ thể:

- Giải Nhất cộng 1,5 điểm; Giải Nhì cộng 1,0 điểm; Giải Ba cộng 0,5 điểm.

- Trường hợp thí sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của giải cao nhất.

DANH SÁCH MÃ TRƯỜNG THPT/TRUNG TÂM/TRƯỜNG CĐ

Tên trường	Mã	Tên trường	Mã	Tên trường	Mã	Tên trường	Mã	Tên trường	Mã
PT DTNT tỉnh Bắc Ninh	010	THPT Cẩm Lý	034	THPT Nhà Nam	058	THPT Gia Bình số 3	112	TT GDNN-GDTX Chũ	200
THPT Chuyên Bắc Giang	011	THPT Phương Sơn	035	THPT Việt Yên số 1	059	THPT Hiệp Hòa số 5	113	TT GDNN-GDTX Hiệp Hòa	201
THPT Ngô Sĩ Liên	012	THPT Từ Sơn	036	THPT Việt Yên số 2	060	THPT Hiệp Hòa số 6	114	TT GDNN-GDTX Lạng Giang	202
THPT Thái Thuận	013	THPT Lục Ngạn	037	THPT Lý Thường Kiệt số 1	061	THPT Đồi Ngô	115	TT GDNN-GDTX Lục Nam	203
THPT Giáp Hải	014	THPT Lương Thế Vinh	038	THPT Yên Dũng số 1	062	THPT Thanh Lâm	116	TT GDNN-GDTX Sơn Đông	204
THPT Chuyên Bắc Ninh	015	THPT Lương Tài	039	THPT Yên Dũng số 2	063	THPT Lương Tài số 3	117	TT GDNN-GDTX Tân Yên	205
THPT Hàn Thuyên	016	THPT Lương Tài số 2	040	THPT Yên Dũng số 3	064	THPT Phố Mới	118	TT GDNN-GDTX tỉnh Bắc Ninh số 1	206
THPT Hoàng Quốc Việt	017	THPT Quế Võ số 1	041	THPT Yên Phong số 1	065	THPT Trần Hưng Đạo	119	TT GDNN-GDTX Việt Yên	207
THPT Lý Nhân Tông	018	THPT Quế Võ số 2	042	THPT Yên Phong số 2	066	THPT Lê Quý Đôn	120	TT GDTX-Ngoại ngữ, tin học tỉnh Bắc Ninh	208
THPT Hàm Long	019	THPT Quế Võ số 3	043	THPT Yên Thế	067	THPT Trần Nhân Tông	121	TT GDNN-GDTX Gia Bình	209
THPT Lý Thường Kiệt số 2	020	PT DTNT Sơn Đông	044	THPT Bỏ Hạ	068	Phổ thông IVS	122	TT GDNN-GDTX Lương Tài	210
DTNT THCS và THPT Nguyễn Tất Thành	021	THPT Sơn Đông số 1	045	THPT Mỏ Trạng	069	PTLC Lý Công Uẩn	123	TT GDNN-GDTX Tiên Du	211
THPT Chu Văn An	022	THPT Sơn Đông số 2	046	TH, THCS và THPT Maple Leaf Academy	100	PTNK TDĐT Olympic	124	TT GDNN-GDTX tỉnh Bắc Ninh	212
THPT Phương Sơn	023	THPT Sơn Đông số 3	047	THPT Nguyễn Hồng	101	THPT Từ Sơn	125	TT GDNN-GDTX Từ Sơn	213
THPT Gia Bình số 1	024	THPT Tiên Du số 1	048	Tiểu học, THCS và THPT FPT Bắc Giang	102	THPT Kinh Bắc	126	TT GDNN-GDTX Yên Phong	214
THPT Lê Văn Thịnh	025	THPT Nguyễn Đăng Đạo	049	Tiểu học, THCS và THPT ICOSCHOOL	103	THPT Hoàng Hoa Thám	127	TT GDTX Thuận Thành	215
THPT Hiệp Hòa số 1	026	THPT Lý Thái Tổ	050	Phổ thông Quốc tế Hím Lam Bắc Ninh	104	TH, THCS, THPT Nguyễn Bình Khiêm	128	TT GDTX tỉnh Bắc Ninh	216
THPT Hiệp Hòa số 2	027	THPT Ngô Gia Tự	051	Phổ thông CNCH TT Quốc Tế Kinh Bắc	105	THPT Thân Nhân Trung	129	CĐ Công nghệ Việt - Hàn Bắc Giang	301
THPT Hiệp Hòa số 3	028	THPT Nguyễn Văn Cừ	052	PTLC Chu Văn An	106	THPT Quang Trung	130	CĐ Kỹ thuật Công nghiệp	302
THPT Hiệp Hòa số 4	029	THPT Thuận Thành số 1	053	PTLC Đào Duy Từ	107	THPT Nguyễn Trãi	131	CĐ Miền núi Bắc Giang	303
THPT Lạng Giang số 1	030	THPT Thuận Thành số 2	054	PTLC Lương Thế Vinh	108				
THPT Lạng Giang số 2	031	THPT Thuận Thành số 3	055	THPT Nguyễn Du	109				
THPT Lạng Giang số 3	032	THPT Tân Yên số 1	056	Tiểu học, THCS và THPT FPT Bắc Ninh	110				
THPT Lục Nam	033	THPT Tân Yên số 2	057	THPT Lê Hồng Phong	111				

Phụ lục VIII**BÁO CÁO KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2026 - 2027**

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở GDĐT)

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TRƯỜNG/TRUNG TÂM.....**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : /BC-....

, ngày tháng năm 2026

V/v báo cáo kết quả tuyển sinh vào
lớp 10 năm học 2026-2027

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Ninh

Thực hiện Công văn số /SGDDĐT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở GDĐT Bắc Ninh về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027, Trường/Trung tâm ... báo cáo kết quả tuyển sinh năm học 2026-2027 như sau:

1. Đánh giá chung công tác tuyển sinh

- a) Công tác chuẩn bị
- b) Công tác tổ chức

2. Kết quả tuyển sinh

- a) Số liệu tuyển sinh

Số học sinh có tên trong danh sách trúng tuyển:Số học sinh không đến nhập học:

- b) Danh sách học sinh tuyển thẳng không đến nhập học

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Lý do

- c) Danh sách thí sinh thi tuyển và trúng tuyển không đến nhập học

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Tổng điểm	Lý do

Tổng danh sách có:thí sinh không đến nhập học.

3. Đề xuất, kiến nghị.....
Trường/Trung tâmtrân trọng báo cáo Sở GDĐT./.**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT (b/c);

- ...

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC

(Ký tên và đóng dấu)

Phụ lục IX**VĂN PHÒNG PHẨM KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2026 - 2027***(Kèm theo Công văn số /SGDDT-QLCLGD ngày /3/2026 của Sở GDĐT)***1. Thi vào lớp 10 THPT không chuyên và lớp 10 GDTX**

- Giấy làm bài thi tự luận:

+ Môn Ngữ văn: 2,5 tờ A3/thí sinh x thí sinh;

+ Môn Toán: 2,0 tờ A3/thí sinh x thí sinh;

- Phiếu trả lời trắc nghiệm: 1,2 tờ x 2 môn x số thí sinh;

- Giấy nháp: 1,5 tờ A3 x 3 môn x số thí sinh;

- Túi đựng bài thi theo môn, phòng thi (Túi số 1): số phòng thi x 4,5 túi;

- Túi phụ đựng bài thi trắc nghiệm môn Toán: số phòng thi x 1,3 túi;

- Túi đựng đề thi thừa: số phòng thi x 4 túi;

- Túi đựng phiếu trả lời trắc nghiệm thừa: số phòng thi x 2,0 túi;

- Tờ giấy niêm phong: 2.000 tờ/hội đồng;

- Túi hồ sơ thư ký: 08 túi/hội đồng;

- Túi mẫu chữ ký: 04 túi/hội đồng;

- Hộp Carton: 04 hộp.

2. Thi vào lớp 10 THPT chuyên

- Giấy làm bài thi tự luận: 05 tờ A3/thí sinh x số thí sinh;

- Giấy nháp: 2 tờ A3/thí sinh x số thí sinh;

- Túi đựng đề thi thừa: số phòng thi x 1 túi;

- Túi đựng bài thi theo môn, phòng thi (Túi số 1): số phòng thi x 1,3 túi;

- Tờ giấy niêm phong: 2.000 tờ/hội đồng;

- Túi hồ sơ thư ký: 02 túi/hội đồng;

- Túi mẫu chữ ký: 04 túi/hội đồng;

- Hộp Carton: 02 hộp.

3. Về băng rôn của kỳ thi

- Treo tại cổng trường:

+ Đối với các trường THPT: Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027.

+ Đối với các trung tâm, cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 GDTX cấp THPT năm học 2026-2027.

- Treo ở khu vực sân trường tại vị trí dễ quan sát: Chúc các thí sinh bình tĩnh, thi đạt kết quả cao.

* **Ghi chú:** Ngoài các văn phòng phẩm trên các đơn vị chuẩn bị các loại VPP khác bảo đảm tổ chức kỳ thi và đúng quy định.